

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 465/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án “Phát triển và hình thành trung tâm công nghiệp dược liệu tại tỉnh Quảng Nam với Sâm Ngọc Linh là cây chủ lực”

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Dược ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Trồng trọt ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Đa dạng sinh học ngày 10 tháng 12 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 65/2017/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định Chính sách đặc thù về giống, công nghệ trong phát triển nuôi trồng, khai thác dược liệu;

Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp dược, dược liệu sản xuất trong nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 611/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển Sâm Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến 2045;

Căn cứ Quyết định số 1165/QĐ-TTg ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển ngành dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Nam thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ kết quả thẩm định của Bộ Y tế tại Công văn số 1962/BYT-YDCT ngày 16 tháng 4 năm 2024 về việc cho ý kiến thẩm định đối với Đề án “Phát triển và hình thành trung tâm công nghiệp dược liệu tại tỉnh Quảng Nam với Sâm Ngọc Linh là cây chủ lực”;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam tại Tờ trình số 1352/TTr-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Phát triển và hình thành trung tâm công nghiệp dược liệu tại tỉnh Quảng Nam với Sâm Ngọc Linh là cây chủ lực” (sau đây viết tắt là Đề án), với những nội dung như sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Phát triển hệ thống chuỗi sản xuất, kinh doanh đồng bộ dược liệu và các sản phẩm từ dược liệu với Sâm Ngọc Linh là cây chủ lực tại tỉnh Quảng Nam, hình thành khu vực tập trung các cơ sở công nghiệp dược liệu có kết nối với các hoạt động nuôi trồng, sản xuất, chế biến dược liệu của các tỉnh, thành phố trong cả nước.

2. Áp dụng các cơ chế chính sách khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ theo quy định của pháp luật và có nghiên cứu, xây dựng chính sách đặc thù, vượt trội nhằm thu hút mạnh mẽ đầu tư vào sản xuất, kinh doanh dược liệu để sớm đưa tỉnh Quảng Nam trở thành trung tâm công nghiệp chế biến dược liệu trọng điểm của khu vực và của cả nước.

3. Đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư phát triển ngành công nghiệp dược liệu tại tỉnh Quảng Nam, trong đó nhà nước tập trung đầu tư và sớm hoàn chỉnh hệ thống cơ sở hạ tầng và tạo các điều kiện thuận lợi nhằm thu hút thúc đẩy xúc tiến đầu tư phát triển công nghiệp dược liệu gắn với việc bảo tồn, phát huy nguồn gen các dược liệu đặc hữu nhất là Sâm Ngọc Linh.

II. MỤC TIÊU

Phát triển đồng bộ vùng nguyên liệu dược liệu và hệ thống chế biến, sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu khoa học,... để từng bước đưa tỉnh Quảng Nam trở thành trung tâm của ngành công nghiệp dược liệu của cả nước; phát huy tiềm năng của sản phẩm quốc gia Sâm Ngọc Linh và các dược liệu có thể mạnh trên địa bàn, góp phần đưa ngành công nghiệp dược liệu của Việt Nam thành ngành sản xuất hàng hoá có giá trị kinh tế cao, với các mục tiêu cụ thể sau:

1. Giai đoạn 2025 - 2035

- Duy trì và phát triển được diện tích vùng nguyên liệu phù hợp; ưu tiên phát triển Sâm Ngọc Linh và các loại dược liệu có lợi thế và giá trị kinh tế, có thị trường tiêu thụ và phù hợp với sinh thái của từng địa phương.

- Hình thành và phát triển chuỗi liên kết sản xuất giống, nuôi trồng, chế biến, sản xuất, tiêu thụ sản phẩm dược liệu tuân thủ nguyên tắc, tiêu chuẩn Thực hành tốt trồng trọt và thu hái cây thuốc của Tổ chức Y tế thế giới (GACP-WHO).

- Trước năm 2030, hoàn thành quy hoạch sử dụng đất, các quy hoạch liên quan, xác định mặt bằng, từng bước đầu tư xây dựng hạ tầng khu vực trung tâm công nghiệp dược liệu tại các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, trước mắt tập trung tại Khu kinh tế mở Chu Lai; nâng cấp, hoàn thiện kết cấu hạ tầng và giao thông kết nối vùng, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển và thu hút đầu tư vào công nghiệp dược liệu.

2. Giai đoạn từ 2036 - 2045

- Hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu công nghiệp dược liệu trên địa bàn.

- Đa dạng hóa các sản phẩm dược liệu, sản phẩm từ dược liệu với Sâm Ngọc Linh là chủ lực, có chất lượng đáp ứng yêu cầu tiêu dùng trong nước và tham gia chuỗi giá trị công nghiệp dược liệu toàn cầu, với nhiều sản phẩm xuất khẩu có giá trị kinh tế cao.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Trên cơ sở rà soát quy định của pháp luật, các chương trình, đề án, dự án đã được phê duyệt liên quan đến phát triển dược liệu (như Chương trình phát triển Sâm Việt Nam, Chiến lược quốc gia phát triển ngành dược, Chương trình phát triển công nghiệp trong nước, Chương trình phát triển công nghiệp hóa dược...), Đề án đề xuất triển khai đồng bộ hệ thống các nhiệm vụ giải pháp, gồm: Xây dựng thể chế, chính sách, hoàn chỉnh các quy hoạch, thúc đẩy thu hút đầu tư, xây dựng và phát triển nuôi trồng dược liệu, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, quảng bá, xúc tiến thương mại. Trong đó:

1. Thể chế chính sách

- Các doanh nghiệp nhà đầu tư, tổ chức, cá nhân có liên quan được thụ hưởng các cơ chế, chính sách khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Rà soát, nghiên cứu, ban hành các cơ chế chính sách phù hợp với đặc thù và yêu cầu phát triển để hình thành trung tâm công nghiệp dược liệu tại tỉnh Quảng Nam, kể cả các cơ chế, chính sách ưu đãi vượt trội nhằm thu hút đầu tư, nhất là phát triển sản phẩm quốc gia Sâm Ngọc Linh và một số lĩnh vực có tiềm năng, thế mạnh, triển vọng phát triển.

2. Quy hoạch phát triển

- Rà soát, hoàn chỉnh các quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch khác có liên quan theo quy định; xác định, công bố các khu vực đất, tạo quỹ đất dành cho nuôi trồng và phát triển dược liệu, cho công nghiệp dược liệu và các lĩnh vực khác có liên quan.

- Rà soát các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phát triển dược liệu, công nghiệp dược liệu trên địa bàn, bảo đảm triển khai đồng bộ với việc thực hiện Đề án này.

3. Xây dựng và phát triển vùng trồng

- Phát triển vùng nuôi trồng dược liệu, gồm Sâm Ngọc Linh là cây chủ lực và các loại dược liệu khác có thể mạnh tại tỉnh Quảng Nam, tỉnh Kon Tum,... theo Quy hoạch tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; tập trung phát triển diện tích, áp dụng quy trình quản lý chất lượng tiên tiến trong nuôi trồng Sâm Ngọc Linh, các loại dược liệu khác có thể mạnh, được nuôi trồng trên quy mô lớn như Ba kích, Đảng sâm, Sa nhân tím...

- Phát triển mạng lưới, hình thành chuỗi liên kết nuôi trồng, sơ chế, chế biến dược liệu tại tỉnh Quảng Nam với các tỉnh, thành phố lân cận và trên cả nước. Tập trung chế biến, chế biến sâu tại khu vực trung tâm công nghiệp dược liệu tại tỉnh Quảng Nam.

- Bảo đảm các yêu cầu về bảo tồn, phát triển giống, nguồn gen Sâm Ngọc Linh và các loại dược liệu khác; kiểm soát chặt chẽ chất lượng giống Sâm Ngọc Linh và dược liệu khác.

- Hỗ trợ phù hợp, thúc đẩy áp dụng các quy trình quản lý chất lượng tiên tiến đối với hoạt động nuôi trồng phát triển dược liệu.

4. Thu hút đầu tư

- Nhà nước đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông, kỹ thuật khu vực quy hoạch trung tâm công nghiệp dược liệu theo quy định.

- Khuyến khích, tạo mọi điều kiện thuận lợi về đất đai, mặt bằng, tín dụng, thuế, khoa học công nghệ, thủ tục hành chính,... nhằm xúc tiến đầu tư nuôi trồng, hạ tầng, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất, chế biến, kinh doanh dược liệu và các lĩnh vực khác có liên quan.

- Tập trung xúc tiến, thu hút đầu tư, chuyển giao công nghệ từ các doanh nghiệp, tập đoàn đa quốc gia, các nước có ngành công nghiệp dược liệu phát triển.

5. Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ

- Nhà nước tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp bộ, cấp quốc gia, thu hút và khuyến khích các doanh nghiệp, doanh nghiệp khoa học công nghệ đầu tư nghiên cứu, chọn tạo giống, xây dựng và hoàn thiện quy trình canh tác cho năng suất, chất lượng cao từ nguồn gen Sâm Ngọc Linh và các dược liệu quý, đặc hữu có lợi thế ở địa phương, đáp ứng nhu cầu sản xuất ở quy mô hàng hóa.

- Tăng cường thông tin khoa học công nghệ, thúc đẩy chuyển giao công nghệ tiên tiến hiệu quả đối với hoạt động nuôi trồng và phát triển các lĩnh vực công nghiệp dược liệu.

- Đẩy mạnh các hoạt động bảo hộ chỉ dẫn địa lý, quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến dược liệu và các sản phẩm từ dược liệu.

- Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng công nghệ hiện đại nhằm phát triển nuôi trồng, chế biến, đa dạng hóa các sản phẩm, phát huy giá trị đặc hữu của Sâm Ngọc Linh, góp phần xây dựng thương hiệu, quảng bá du lịch của tỉnh Quảng Nam.

- Chủ động xây dựng và thực hiện các chương trình hợp tác quốc tế để trao đổi, hợp tác phát triển về quản lý, khoa học công nghệ.

6. Thông tin, tuyên truyền, quảng bá

- Xây dựng và phát triển thương hiệu các loại dược liệu của tỉnh Quảng Nam.

- Tăng cường thực hiện các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại trong và ngoài nước với các hình thức phù hợp; hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện các hoạt động quảng bá xúc tiến đầu tư thương mại các sản phẩm từ dược liệu.

- Quảng bá sản phẩm và tiêu thụ sản phẩm từ dược liệu gắn kết với quảng bá, xúc tiến du lịch; phát triển và khai thác các sản phẩm dịch vụ về văn hóa và du lịch gắn với tham quan vùng trồng dược liệu, khu công nghiệp dược liệu và tiêu thụ sản phẩm hàng hóa từ dược liệu, hướng đến kiến tạo một ngành kinh tế kết hợp dựa trên nền tảng văn hóa - cảnh quan - thảo dược phù hợp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước cấp (chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên) theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Kinh phí lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia (nếu có) và các chương trình, dự án đầu tư công theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

3. Kinh phí vận động, huy động từ các nhà tài trợ nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân trong, ngoài nước, nguồn vốn ODA và kinh phí hợp pháp khác.

4. Nguồn tài chính khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam

- Tổ chức việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Đề án, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả lên Thủ tướng Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trong khu vực duyên hải miền Trung và Tây Nguyên xây dựng và tổ chức thực hiện các giải pháp liên kết, phối hợp phát triển chuỗi sản xuất, chế biến, kinh doanh dược liệu, các sản phẩm dược liệu tập trung tại trung tâm công nghiệp dược liệu và các hoạt động liên quan về dược liệu trên địa bàn các tỉnh, thành phố.

- Rà soát, nghiên cứu, đề xuất các bộ, cơ quan liên quan về các cơ chế, chính sách phù hợp, đặc thù, vượt trội nhằm thu hút có hiệu quả hoạt động đầu tư phát triển được liệu và công nghiệp được liệu trong trung tâm công nghiệp được liệu.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định theo thẩm quyền về hoạt động phát triển được liệu trên địa bàn, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam trong việc thúc đẩy hình thành và thực hiện các chuỗi liên kết, phối hợp hoạt động giữa các cơ sở nuôi trồng, sản xuất, kinh doanh được liệu trên địa bàn với các cơ sở nuôi trồng, sản xuất, kinh doanh được liệu tại trung tâm công nghiệp được liệu.

3. Bộ, cơ quan ngang bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao nghiên cứu, xử lý các vấn đề về cơ chế, chính sách liên quan trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam; phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ.

4. Bộ Y tế hỗ trợ Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam trong thực hiện Đề án theo quy định; hướng dẫn, chỉ đạo việc phát triển, sử dụng được liệu gắn với việc triển khai Chiến lược quốc gia phát triển ngành dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 (Quyết định số 1165/QĐ-TTg ngày 09 tháng 10 năm 2023), Chương trình phát triển công nghiệp dược, được liệu sản xuất trong nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2021).

5. Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực được giao, hỗ trợ Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về nông nghiệp, đất đai, môi trường và phát triển được liệu trên địa bàn; chỉ đạo, hướng dẫn các biện pháp bảo tồn, tiếp cận, sử dụng bền vững, chia sẻ lợi ích nguồn gen được liệu.

6. Bộ Khoa học và Công nghệ chỉ đạo việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia, cấp bộ, thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ về phát triển được liệu và các sản phẩm từ được liệu, nhất là sản phẩm từ Sâm Ngọc Linh; hỗ trợ Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trong hoạt động phát triển, hình thành trung tâm công nghiệp được liệu tại tỉnh Quảng Nam.

7. Bộ Tài chính xem xét, bố trí nguồn vốn đầu tư công, vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước để đầu tư, phát triển hạ tầng khu vực trung tâm công nghiệp được liệu tại tỉnh Quảng Nam theo quy định; quan tâm thu hút các nguồn vốn đầu tư khác ngoài đầu tư công như ODA, đầu tư xã hội, tư nhân cho phát triển công nghiệp được liệu tại tỉnh Quảng Nam theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của QH;
- VKSNDTC, TANDTC;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, Cổng TTĐT, các Vụ: TH, NN, CN, KTTH, QHĐP;
- Lưu: VT, KGVX. 25

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Lê Thành Long